

LD VIETSOVPETRO  
TRƯỜNG BAN ĐDFT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

**KẾ HOẠCH BAY NGÀY 12/07/2025**

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD2+P11+Thor	7:25	17+4+0	0+0+0		17+3+2	0+0+0	
2		P11+P6+P8	7:25	17+0+2	0+0+0		16+0+0	0+0+0	Chuyen 1 P6- P8
3		TD5+KNT+P11	9:25	15+5+0	0+0+0		13+8+0	0+0+0	Chuyen 2 TD5- P11
4		TD2+TD3	9:25	8+13	0+0		3+14	0+0	
5		RP3	11:25	22	0		21	0	
6		P3+BK20+RC3	11:25	13+2+0	0+0+0		11+0+9	0+0+0	

TTDBSX



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 12/07/2025		TO: TD2 - P11 - THOR			AIRCRAFT: 410			ETD: 07:30		
FLIGHT: 1		FROM: VT			CREW: LINH - M.ĐỨC - TOAN			ETA: 09:20		
Vnhs Flying Number: TM25/2601					XANH-1					
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	NGUYEN MANH HOAN	TD2	59	1	11			60	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN VAN BAO	TD2	67	1	8			81	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN THANH ANH	TD2	64	1	9			69	KHOAN	Vietnamese
4	LE VIET CHIEN	TD2	60-61	2	18			74	KHOAN	Vietnamese
5	DO VAN MAO	TD2	69-70	2	11			71	KHOAN	Vietnamese
6	QUACH VAN TOI	TD2	63	1	7			86	KHOAN	Vietnamese
7	TRINH HONG SON	TD2	58	1	10			70	KHOAN	Vietnamese
8	TO TUAN DUY	TD2	65	1	13	1	19	107	KHOAN	Vietnamese
9	BUI THO DUONG	TD2	68	1	8			61	KHOAN	Vietnamese
10	VU NGOC HOAN	TD2	57	1	13			73	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN TAI THUYET	TD2	96-97	2	14			59	KHOAN	Vietnamese
12	LE VINH THUAT	TD2	56	1	11			76	KHOAN	Vietnamese
13	DO XUAN VANG	TD2	72	1	7			83	KHOAN	Vietnamese
14	TRAN VAN TU	TD2	358	1	8			73	KHOAN	Vietnamese
15	DINH VAN HUAN	TD2	54-55	2	14			77	KHOAN	Vietnamese
16	DINH QUANG CHIEN	TD2	71	1	15			74	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYEN VAN TINH	TD2	62	1	15			81	KHOAN	Vietnamese
18	ARUSHANOV SERGEI	P11	96	1	18			117	KHOAN	Russian
19	NGUYEN VAN XUAN	P11	97	1	4			61	KHOAN	Vietnamese
20	PHAM VIET DUNG	P11	98	1	5			68	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN VAN DAM	P11	95	1	6			85	KHOAN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	TD2	17	1.275	21	192	1	19	17		
2	P11	4	331	4	33	0	0	3		
3	THOR	0	0	0	0	0	0	2		
<b>TOTAL</b>		<b>21</b>	<b>1.606</b>	<b>25</b>	<b>225</b>	<b>1</b>	<b>19</b>	<b>22</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.606</b>		<b>225</b>		<b>19</b>			

GRAND TOAL: 1.850 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CREW

# FLIGHT MANIFEST

DATE: 12/07/2025	TO: P11 - P6 - P8	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: XHOÀN - N.CƯƠNG -	ETA: 09:25
CAM-1		THÀNH	

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	TRẦN VĂN LÊN	P11	84	1	5	1	15	62	KHOAN	Vietnamese
2	TRẦN HỒNG NGỰ	P11	86	1	3			68	KHOAN	Vietnamese
3	NGO HỒNG GIANG	P11	85	1	8			72	KHOAN	Vietnamese
4	TRẦN ĐỨC ỒN	P11	82	1	9			53	KHOAN	Vietnamese
5	PHẠM VĂN SƠN	P11	81	1	8			55	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN ĐOÀN ĐỨC	P11	80	1	9			78	KH-THAC	Vietnamese
7	VU TRUNG KIẾN	P11	90	1	15			75	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYỄN THANH TRUNG	P11	92-93	2	17			78	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYỄN AN NINH	P11	91	1	12			71	KH-THAC	Vietnamese
10	TRẦN QUỐC HÙNG	P11	88-89	2	19	3	39	96	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYỄN QUỐC DƯƠNG	P11	74	1	15			66	XAYLAP	Vietnamese
12	NGUYỄN NGỌC QUÂN	P11	78-79	2	10			56	XAYLAP	Vietnamese
13	NGUYỄN HỮU CHÍNH	P11	75-76	2	19			64	XAYLAP	Vietnamese
14	LẠI VĂN MẠNH	P11	99,400	2	19			72	XAYLAP	Vietnamese
15	NGUYỄN DUY CẢNH	P11	77	1	5			58	PSV	Vietnamese
16	LÊ QUANG HÀ	P11	87	1	6			83	PSV	Vietnamese
17	HOANG TRUNG HIẾU	P11	83	1	4			74	KHOAN	Vietnamese
18	PONGPHAN JANDAWAN	P8	96	1	10	1	12	100	BHI	Thailand
19	NGUYEN XUAN QUANG	P8	97	1	7	2	10	73	CODIEN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	P11	17	1.181	22	183	4	54	16		
2	P6	0	0	0	0	1	10	0+A	CHUYEN 01 PAX P6-P8	
3	P8	2	173	2	17	3	22	0		
<b>TOTAL</b>		<b>19</b>	<b>1.354</b>	<b>24</b>	<b>200</b>	<b>8</b>	<b>86</b>	<b>16</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.354</b>		<b>200</b>		<b>86</b>			

GRAND TOAL: 1.640 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





# FLIGHT MANIFEST



DATE: 12/07/2025		TO: TD5 - KNT - P11			AIRCRAFT: 410			ETD: 09:50		
FLIGHT: 3		FROM: VT			CREW: LINH - M.ĐỨC - TOAN			ETA: 11:40		
Vnhs Flying Number: TM25/2602					XANH-2					
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	TRẦN MẠNH HÙNG	TD5	87	1	4	1	2	73	KHOAN	Vietnamese
2	HOANG VAN KHAI	TD5	86	1	8			74	KHOAN	Vietnamese
3	ĐOÀN CAO ĐANH	TD5	91	1	8			61	KHOAN	Vietnamese
4	BUI ĐỨC TOAN	TD5	94	1	2			81	KHOAN	Vietnamese
5	LIU THE ĐIỆN	TD5	92	1	6			72	KHOAN	Vietnamese
6	ĐẶNG TRUNG KIEN	TD5	89	1	6			75	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYỄN ANH TUÊ	TD5	95-96	2	7			56	KHOAN	Vietnamese
8	TÔ THANH HÙNG	TD5	90	1	3			57	KHOAN	Vietnamese
9	TRẦN MINH CÔNG	TD5	97-98	2	7			74	KHOAN	Vietnamese
10	ĐÀO QUANG MINH	TD5	88	1	4			71	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN HỮU ĐỨC TÂM	TD5	85	1	11			71	KHOAN	Vietnamese
12	VŨ ANH MINH	TD5	83-84	2	24			76	T-TIN	Vietnamese
13	CAO KINH THAO	TD5	81-82	2	19			72	T-TIN	Vietnamese
14	ĐỖ QUỐC THANH MINH	KNT	54	1	21			88	CODIEN	Vietnamese
15	ĐÀO QUANG THIẾT	KNT	57-58	2	16			70	KH-THAC	Vietnamese
16	VŨ DUY KHANH	KNT	55	1	8			66	KH-THAC	Vietnamese
17	VŨ VĂN CUONG	KNT	59-60	2	6			87	KH-THAC	Vietnamese
18	HOANG QUỐC BẢO	KNT	56	1	7			64	KH-THAC	Vietnamese
19	ĐỖ VĂN TRI	KNT	53	1	6			69	KH-THAC	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	TD5	13	913	17	109	1	2	13+2	CHUYEN 2 PAX TD5-P11	
2	KNT	6	444	8	64	0	0	8		
3	P11	0	0	0	0	2	35	0		
TOTAL		19	1.357	25	173	3	37	21		
WEIGHT KG			1.357		173		37			

GRAND TOAL: 1.567 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CREW



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 12/07/2025	TO: TD2 - TD3	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:55
FLIGHT: 4	FROM: VT	CREW: XHOÀN - N.CƯƠNG -	ETA: 11:45
CAM-2		THÀNH	

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	TD2	81	1	10	1	13	76	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN TIẾN	TD2	77	1	10	1	14	91	KHOAN	Vietnamese
3	LÊ HUYNH TRUNG	TD2	73	1	8			78	KHOAN	Vietnamese
4	MAI THÈ HIẾN	TD2	76	1	13			89	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN VĂN THÔNG	TD2	74-75	2	19			62	SCHLUMBE	Vietnamese
6	VŨ NGỌC TIẾN	TD2	78	1	7			81	DVL	Vietnamese
7	ĐÌNH VIỆT DŨNG	TD2	80	1	8	3	53	61	DVL	Vietnamese
8	NGUYỄN VINH KHA	TD2	79	1	9			78	DVL	Vietnamese
9	TRẦN NGỌC TUAN	TD3	87	1	4			65	KHOAN	Vietnamese
10	TRẦN CÔNG MINH	TD3	83	1	7	2	35	74	KHOAN	Vietnamese
11	TRẦN CẢNH THẠC	TD3	78	1	4			69	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN HỮU NHAN	TD3	88	1	10			69	KHOAN	Vietnamese
13	LÊ TƯ HỢP	TD3	76-77	2	6			61	KHOAN	Vietnamese
14	PHẠM NGỌC DŨNG	TD3	81	1	6			76	KHOAN	Vietnamese
15	PHẠM VĂN BIÊN	TD3	82	1	4			64	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN TUAN	TD3	85	1	10			64	KHOAN	Vietnamese
17	PHẠM THANH DŨNG	TD3						68	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN TRỌNG VIỆT	TD3	80	1	4			67	KHOAN	Vietnamese
19	TRẦN VĂN MẠNH	TD3	86	1	12			60	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYỄN SƠN HẢI	TD3	79	1	3			83	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYỄN VIỆT HÙNG	TD3	84	1	10			73	KHOAN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	TD2	8	616	9	84	5	80	3		
2	TD3	13	893	13	80	2	35	14		
TOTAL		21	1.509	22	164	7	115	17		
WEIGHT KG			1.509		164		115			

GRAND TOAL: 1.788 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 12/07/2025		TO: RP3			AIRCRAFT: 410			ETD: 12:10		
FLIGHT: 5		FROM: VT			CREW: LINH - NPHÚ - TÚ			ETA: 14:00		
Vnhs Flying Number: TM25/2603					VANG-3					
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	NGUYEN DUY PHU	RP3	61	1	20	2	28	75	XAYLAP	Vietnamese
2	TRAN NGOC QUYET	RP3	36	1	11			62	XAYLAP	Vietnamese
3	LE VAN TUNG	RP3	65-66	2	10			59	XAYLAP	Vietnamese
4	PHAM MINH TRUNG	RP3	54	1	14			83	XAYLAP	Vietnamese
5	LE XUAN VIET	RP3	53	1	14			68	XAYLAP	Vietnamese
6	LE NHAT TAM	RP3	47	1	10			64	XAYLAP	Vietnamese
7	PHAM NGOC NAM	RP3	48-49	2	16			65	XAYLAP	Vietnamese
8	HOANG MINH HAI	RP3	62	1	11			61	XAYLAP	Vietnamese
9	DAO HAI TUNG	RP3	71	1	14			80	XAYLAP	Vietnamese
10	NGUYEN NGOC THANH	RP3	52	1	13			56	XAYLAP	Vietnamese
11	TRAN VAN MINH	RP3	50-51	2	23			58	XAYLAP	Vietnamese
12	MAI CONG HUAN	RP3	59-60	2	14			71	XAYLAP	Vietnamese
13	HOANG PHAM DAI	RP3	43-44	2	16			61	XAYLAP	Vietnamese
14	BUI TRONG TRIU	RP3	55-56	2	22			67	XAYLAP	Vietnamese
15	NGUYEN TIEN DUNG	RP3	37-38	2	18			74	XAYLAP	Vietnamese
16	LE CU	RP3	41-42	2	23			68	XAYLAP	Vietnamese
17	HA VAN NGHIA	RP3	67-68	2	17			63	XAYLAP	Vietnamese
18	TRAN VAN TUAN	RP3	39-40	2	16			70	XAYLAP	Vietnamese
19	NGUYEN BA LUU	RP3	45-46	2	21			67	XAYLAP	Vietnamese
20	TRAN NGOC THE	RP3	69-70	2	15			70	XAYLAP	Vietnamese
21	NGUYEN THANH NGAN	RP3	57-58	2	14			68	XAYLAP	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	RP3	21	1.410	34	332	2	28	21		
<b>TOTAL</b>		<b>21</b>	<b>1.410</b>	<b>34</b>	<b>332</b>	<b>2</b>	<b>28</b>	<b>21</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.410</b>		<b>332</b>		<b>28</b>			

GRAND TOAL: 1.770 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CREW



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 12/07/2025	TO: P3 - BK20 - RC3	AIRCRAFT: 420	ETD: 12:15
FLIGHT: 6	FROM: VT	CREW: KHOÀN - SƠN - HUY	ETA: 14:05
TRANG-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	HOANG XUAN HUY	P3	96-97	2	21	5	85	60	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYEN SON ANH	P3	92	1	16			95	XAYLAP	Vietnamese
3	NGO HONG THANH	P3	82	1	12			68	XAYLAP	Vietnamese
4	TRAN VAN SON	P3	98	1	12			64	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYEN QUOC CUONG	P3	86-87	2	19			71	XAYLAP	Vietnamese
6	PHAM VAN NAM	P3	83	1	11			60	XAYLAP	Vietnamese
7	HO SY TRUNG	P3	95	1	10			68	XAYLAP	Vietnamese
8	LE HUY DUAN	P3	93-94	2	21			63	XAYLAP	Vietnamese
9	TRAN XUAN TUC	P3	84-85	2	19			54	XAYLAP	Vietnamese
10	NGUYEN VAN TRAN	P3	99	1	10	1	13	63	XAYLAP	Vietnamese
11	TRAN VAN HANH	P3	02,37	2	17			64	XAYLAP	Vietnamese
12	BUI HONG SANG	P3	88	1	16	1	16	92	XAYLAP	Vietnamese
13	DINH VAN THIEN	P3	90-91	2	16			60	XAYLAP	Vietnamese
14	PHAM TIEN DUNG	BK20	66	1	11			70	CODIEN	Vietnamese
15	NGUYEN THANH DANH	BK20	64-65	2	12			54	CODIEN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	P3	13	882	19	200	7	114	11		
2	BK20	2	124	3	23	0	0	0		
3	RC3	0	0	0	0	0	0	9		
<b>TOTAL</b>		<b>15</b>	<b>1.006</b>	<b>22</b>	<b>223</b>	<b>7</b>	<b>114</b>	<b>20</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.006</b>		<b>223</b>		<b>114</b>			

GRAND TOAL: 1.343 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN